

Số: 806 /QĐ-ĐHNT

Khánh Hòa, ngày 08 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận tốt nghiệp và cấp bằng hệ chính quy quý III/2021

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Căn cứ Quyết định số 155/CP ngày 16/8/1966 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập và quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Trường Thủy sản nay là Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018 và Nghị định 99/2019NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị quyết số 340/NQ-HĐT ngày 24/3/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Nha Trang về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 753/QĐ-ĐHNT ngày 13/8/2021 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy định đào tạo đại học và cao đẳng của Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 268/QĐ-ĐHNT ngày 26/3/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang về việc Ban hành Quy chế quản lý văn bằng, chứng chỉ của Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ kết quả học tập của sinh viên khoa Điện – Điện tử tại Trường Đại học Nha Trang;

Xét đề nghị của Hội đồng xét tốt nghiệp và Trường phòng Đào tạo Đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng Đại học chính quy cho 46 sinh viên; cấp bằng Cao đẳng chính quy cho 05 sinh viên, vì đã hoàn thành chương trình đào tạo toàn khóa theo quy chế:

A. Đại học chính quy

TT	Ngành tốt nghiệp	K56 2014 - 2018	K58 2016 - 2020	K59 2017 - 2021	Cộng
1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	01	04	41	46

B. Cao đẳng chính quy

TT	Ngành tốt nghiệp	K59 2017-2020	K60 2018-2021	Cộng
1	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	02	03	05

Điều 2. Trường phòng liên quan, khoa Điện – Điện tử và các sinh viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: Văn thư, ĐTDH.

HIỆU TRƯỞNG



Trang Pí Trung

DANH SÁCH TỐT NGHIỆP QUÝ III NĂM 2021

Theo Quyết định số 806 /QĐ-ĐHNT ngày 08 tháng 9 năm 2021

Loại hình đào tạo: Đại học chính quy

1. Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

Stt	Mã SV	Họ tên sinh viên	Ngày sinh	Nơi sinh	Xếp loại	Giới tính	Mã lớp	Khóa học
1	56131459	Trần Bảo Tiên	06/05/1996	Khánh Hoà	Trung bình	Nam	56.DDT	2014-2018
2	57132241	Huỳnh Công Anh	21/10/1997	Khánh Hòa	Khá	Nam	58.DDT-1	2016-2020
3	58132217	Phạm Trần Nhất Tín	26/03/1998	Khánh Hoà	Trung bình	Nam	58.DDT-1	2016-2020
4	58132223	Phạm Quốc Tuấn	21/08/1998	Khánh Hoà	Trung bình	Nam	58.DDT-1	2016-2020
5	58132126	Lê Xuân Châu	05/03/1998	Thanh Hóa	Trung bình	Nam	58.DDT-2	2016-2020
6	59138011	Nguyễn Quốc Bảo	16/02/1999	Phú Yên	Khá	Nam	59.DDT-1	2017-2021
7	59130222	Nguyễn Hùng Cường	07/12/1999	Khánh Hòa	Khá	Nam	59.DDT-1	2017-2021
8	59130374	Ngô Thị Thùy Dung	06/12/1999	Phú Yên	Giỏi	Nữ	59.DDT-1	2017-2021
9	59130425	Nguyễn Quốc Duy	22/08/1999	Phú Yên	Trung bình	Nam	59.DDT-1	2017-2021
10	59130649	Huỳnh Phúc Hậu	22/07/1999	Phú Yên	Khá	Nam	59.DDT-1	2017-2021
11	59131009	Huỳnh Kha	14/07/1999	Khánh Hòa	Khá	Nam	59.DDT-1	2017-2021
12	59131160	Nguyễn Ngọc Lâm	20/10/1999	Khánh Hòa	Trung bình	Nam	59.DDT-1	2017-2021
13	59131334	Nguyễn Hoàng Luân	21/01/1999	Khánh Hòa	Khá	Nam	59.DDT-1	2017-2021
14	59131414	Lưu Bá Minh	09/08/1999	Phú Yên	Trung bình	Nam	59.DDT-1	2017-2021
15	59131853	Nguyễn Trường Phi	24/11/1999	Khánh Hòa	Khá	Nam	59.DDT-1	2017-2021
16	59132199	Trần Văn Tâm	24/06/1998	Đắk Lắk	Khá	Nam	59.DDT-1	2017-2021
17	59136087	Trần Ngọc Thái	18/05/1999	Khánh Hòa	Trung bình	Nam	59.DDT-1	2017-2021
18	59132408	Đinh Hồ Quang Thịnh	07/04/1999	Khánh Hòa	Khá	Nam	59.DDT-1	2017-2021
19	59132939	Nguyễn Thanh Tuấn	16/03/1998	Quảng Trị	Trung bình	Nam	59.DDT-1	2017-2021
20	59130278	Lê Thành Đạt	16/07/1999	Khánh Hòa	Khá	Nam	59.DDT-1	2017-2021
21	59130344	Nguyễn Văn Đồng	27/07/1999	Phú Yên	Khá	Nam	59.DDT-1	2017-2021
22	59130074	Phạm Quốc Anh	28/04/1999	Khánh Hòa	Khá	Nam	59.DDT-2	2017-2021
23	59130130	Trần Văn Bình	09/10/1998	Khánh Hòa	Khá	Nam	59.DDT-2	2017-2021
24	59130352	Phùng Văn Duẩn	17/05/1999	Đắk Lắk	Khá	Nam	59.DDT-2	2017-2021
25	59130422	Trần Bảo Duy	05/05/1999	Quảng Nam	Khá	Nam	59.DDT-2	2017-2021
26	59130552	Phan Công Hải	27/06/1999	Khánh Hòa	Khá	Nam	59.DDT-2	2017-2021
27	59130928	Đoàn Sỹ Huy	10/10/1999	Thanh Hóa	Khá	Nam	59.DDT-2	2017-2021
28	59131098	Võ Thành Kiên	18/04/1999	Khánh Hòa	Trung bình	Nam	59.DDT-2	2017-2021
29	59131109	Võ Tấn Kiệt	01/11/1999	Phú Yên	Khá	Nam	59.DDT-2	2017-2021
30	59131411	Huỳnh Thế Minh	29/07/1999	Bình Định	Trung bình	Nam	59.DDT-2	2017-2021
31	59131473	Nguyễn Hoàng Nam	02/04/1999	Bình Định	Trung bình	Nam	59.DDT-2	2017-2021
32	59131683	Trần Công Nhật	26/01/1999	Khánh Hòa	Khá	Nam	59.DDT-2	2017-2021
33	59131851	Lê Văn Phi	15/02/1999	Phú Yên	Trung bình	Nam	59.DDT-2	2017-2021
34	59132100	Trần Ngọc Sang	10/08/1999	Bình Định	Trung bình	Nam	59.DDT-2	2017-2021
35	59132233	Trần Văn Thái	11/10/1997	Đắk Lắk	Trung bình	Nam	59.DDT-2	2017-2021
36	59132257	Nguyễn Minh Thắng	19/10/1999	Khánh Hòa	Khá	Nam	59.DDT-2	2017-2021
37	59132266	Nguyễn Ngọc Thanh	18/06/1999	Phú Yên	Khá	Nam	59.DDT-2	2017-2021
38	59132282	Đinh Quyết Thành	07/07/1998	Khánh Hòa	Khá	Nam	59.DDT-2	2017-2021
39	59132308	Bùi Ngọc Thảo	19/08/1999	Bình Định	Trung bình	Nam	59.DDT-2	2017-2021
40	59132401	Lê Minh Thiệt	12/09/1999	Phú Yên	Trung bình	Nam	59.DDT-2	2017-2021
41	59132633	Nguyễn Phong Tình	20/12/1998	Quảng Bình	Trung bình	Nam	59.DDT-2	2017-2021
42	59132850	Nguyễn Hữu Trình	02/02/1999	Phú Yên	Khá	Nam	59.DDT-2	2017-2021



Handwritten signature.

43	59132938	Hà	Tuân	20/10/1999	Quảng Ngãi	Trung bình	Nam	59.DDT-2	2017-2021
44	59133226	Vương Anh	Xuân	17/10/1999	Nghệ An	Trung bình	Nam	59.DDT-2	2017-2021
45	59130264	Đặng Văn	Đạt	15/06/1999	Quảng Ngãi	Khá	Nam	59.DDT-2	2017-2021
46	59130342	Trần Quý	Đông	28/02/1999	Bình Định	Khá	Nam	59.DDT-2	2017-2021
Danh sách có 46 sinh viên									

DANH SÁCH TỐT NGHIỆP QUÝ III NĂM 2021

Theo Quyết định số 806 /QĐ-ĐHNT ngày 08 tháng 9 năm 2021

Loại hình đào tạo: **Cao đẳng chính quy**

1. Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử									
1	59161243	Đặng Phú	Thảo	04/08/1999	Phú Yên	Trung bình	Nam	59C.DDT	2017-2020
2	59161271	Lê Hoài	Vũ	21/01/1999	Khánh Hòa	Trung bình	Nam	59C.DDT	2017-2020
3	60161568	Lê Quốc	Cường	12/12/2000	Khánh Hòa	Trung bình	Nam	60C.DDT	2018-2021
4	60162542	Nguyễn Hữu	Thịnh	01/01/2000	Khánh Hòa	Trung bình	Nam	60C.DDT	2018-2021
5	60161203	Thới Văn	Tính	03/10/2000	Quảng Ngãi	Khá	Nam	60C.DDT	2018-2021
Danh sách có 05 sinh viên									

